

Số: 42 /2015/QĐ-UBND

Phan Rang – Tháp Chàm, ngày 20 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội
của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Thực hiện Hướng dẫn số 819/HD-LHHVN ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tại Tờ trình số 73/TTr-LHH ngày 29 tháng 6 năm 2015, của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1671/TTr-SNV ngày 13 tháng 7 năm 2015 và Báo cáo thẩm định số 457/BC-STP ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận, gồm: 03 Chương, 14 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: CVP, Khối NC-TH, TTTH-CB;
- Lưu: VT, KTN (TB).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Lưu Xuân Vĩnh

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định
xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 43 /2015/QĐ-UBND ngày 20/7/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện

1. Phạm vi điều chỉnh

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Thuận đối với:

a) Các vấn đề về đường lối, chủ trương chính sách quan trọng của địa phương;

b) Các chương trình, dự án lớn của địa phương liên quan đến khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; xây dựng đội ngũ trí thức.

2. Đối tượng thực hiện

Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh, các Hội thành viên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Những quy định chung

1. Tư vấn là hoạt động cung cấp tri thức, kinh nghiệm, thông tin, tư liệu cùng với sự phân tích, đánh giá, kiến nghị cho cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền.

2. Phản biện là hoạt động đưa ra nhận xét, đánh giá, phê bình và các kiến nghị về sự phù hợp của nội dung đề án với mục tiêu và các điều kiện đã quy định hoặc thực trạng đặt ra.

3. Giám định là hoạt động xác định tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi của đề án hoặc một vấn đề, một sự việc cụ thể.

4. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là hoạt động mang tính xã hội (gọi chung là tư vấn, phản biện và giám định xã hội), độc lập, khách quan, không vì mục đích lợi nhuận.

5. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có nhiệm vụ tổ chức tập hợp, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội góp phần vào việc hoạch định chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Điều 3. Đối tượng, phạm vi tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối tượng được thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội là các chính sách, chương trình, dự án, đề án về phát triển kinh tế - xã hội; giáo dục - đào tạo; y tế; khoa học - công nghệ và môi trường (gọi tắt là đề án) có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành, do các cơ quan xây dựng thực hiện hoặc trình cấp trên phê duyệt, bao gồm:

a) Các chiến lược, chính sách, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh; của các ngành; của huyện, thành phố;

b) Các chương trình, dự án, đề án quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ và môi trường có tính chất phức tạp, ưu tiên, trọng điểm hoặc đa ngành. Đặc biệt là các đề án có tính chất nhạy cảm về lịch sử, văn hóa, tôn giáo, cảnh quan, môi trường, khu dân cư tập trung, lao động, việc làm, xóa đói, giảm nghèo và an sinh xã hội; các đề án do các doanh nghiệp trong các thành phần kinh tế xin phép đầu tư trên địa bàn tỉnh có khả năng tác động lớn đến văn hóa, cảnh quan, môi trường; sử dụng nhiều diện tích đất và có ảnh hưởng nhiều đến dân cư và an sinh xã hội;

c) Đối với các đề án do các cơ quan Trung ương quyết định triển khai trên địa bàn tỉnh, khi xét thấy cần thiết thì Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với tư cách độc lập có thể phối hợp hoặc đề xuất với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan Trung ương có thẩm quyền giải quyết những vấn đề có liên quan phát hiện trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi tư vấn, phản biện và giám định xã hội

a) Đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh:

- Các đề án về đường lối, chủ trương, chính sách quan trọng của Đảng;

- Các chương trình, dự án lớn, công trình quan trọng; chương trình, dự án lớn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chính sách xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức thuộc thẩm quyền quyết định, phê duyệt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đề án do các cơ quan của Đảng, Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đặt hàng Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội:

- Các chương trình, kế hoạch, quy hoạch, đề án, dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định triển khai trên địa bàn tỉnh;

- Đối tượng phải là các đề án mang tính đa ngành hoặc liên ngành.

c) Các đề án không quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều này do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đề xuất tư vấn, phản biện và giám định xã hội, được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Mục đích, yêu cầu của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Mục đích

a) Đề xuất, tham mưu cho tổ chức Đảng và chính quyền những vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển địa phương. Cung cấp cho các ngành, các cấp của địa phương có thêm cơ sở, luận cứ khoa học và thực tiễn, độc lập, khách quan phục vụ quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện các đề án, các cơ chế, chính sách tại địa phương;

b) Chủ động tham gia xây dựng, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tại địa phương, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng và phát huy tiềm năng của đội ngũ trí thức của địa phương;

c) Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực và vị thế của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn ở các ngành, các cấp, các địa phương.

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh nhằm mục đích huy động tiềm năng sẵn có của đội ngũ trí thức, phát huy sức mạnh của tập thể Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Có cơ sở khoa học và thực tiễn, có tính chuyên môn cao;

b) Độc lập, khách quan, trung thực;

c) Có tính thuyết phục cao (sự cấp thiết đối với xã hội, tính khả thi của các đề xuất, kiến nghị và hiệu quả kinh tế, xã hội);

d) Động cơ và thái độ xây dựng, thể hiện ý thức trách nhiệm của đội ngũ trí thức tham gia đóng góp trí tuệ cho sự nghiệp và bảo vệ Tổ quốc, phát triển bền vững kinh tế, xã hội địa phương.

Điều 5. Tính chất của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Không là một thủ tục đầu tư, không thay thế công việc tư vấn, thẩm định, giám định của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Thể hiện trách nhiệm của đội ngũ cán bộ trí thức tham gia đóng góp trí tuệ vào các đề án với tính chuyên môn cao, trên tinh thần thẳng thắn và xây dựng.

3. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đảm bảo đúng nội dung, thực tiễn, các ý kiến phải dựa trên các dữ liệu đã được kiểm chứng; bảo đảm thời gian và tiến độ, không làm ảnh hưởng đến tiến độ thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện của các đối tượng được tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 6. Quy trình, phương pháp lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối với các đề án quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 3 Quy định này, các cơ quan chủ trì đề án phải lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Quy trình, thủ tục, thời gian gửi lấy ý kiến và thời hạn gửi báo cáo tư vấn, phản biện và giám định xã hội các đề án quy định ở Khoản 1 Điều này được thực hiện như việc lấy ý kiến tham gia và trả lời của các Sở, ban, ngành.

2. Đối với các đề án quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 3 Quy định này, việc lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện theo yêu cầu của cơ quan đặt hàng.

3. Đối với các đề án quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 3 Quy định này, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ động tổ chức tư vấn, phản biện và giám định xã hội và gửi kết quả tới cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 7. Trình tự tổ chức thực hiện tư vấn phản biện và giám định xã hội

Trong quá trình thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội, tùy từng trường hợp cụ thể, có thể linh hoạt vận dụng các hình thức và phương pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu đặt ra.

1. Đối với các đề án quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 3; quá trình tư vấn, phản biện và giám định xã hội được tiến hành theo trình tự sau:

a) Làm rõ phạm vi, nội dung, kết quả phải đạt được của nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội, thời gian và các điều kiện bảo đảm. Bao gồm:

- Bối cảnh của đề án;
- Mục tiêu của đề án;
- Phạm vi của nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội;
- Các kết quả phải đạt được, các tiêu chí để đánh giá kết quả;
- Thời gian thực hiện;
- Các thông tin sẽ được cung cấp và yêu cầu bảo mật (nếu cần thiết);
- Các điều kiện (về tài liệu liên quan, chi phí, trang thiết bị...) do tổ chức đặt yêu cầu phải bảo đảm.

b) Nghiên cứu sơ bộ, xác định các loại kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm cần có của tổ chức và của nhóm chuyên gia thực hiện;

c) Huy động và lựa chọn nhóm chuyên gia thực hiện (gồm Trưởng nhóm hoặc Chủ nhiệm đề án, các chuyên gia, cán bộ giúp việc);

d) Lập kế hoạch thực hiện, trong đó xác định rõ các nội dung yêu cầu nghiên cứu, trách nhiệm và nhiệm vụ của từng chuyên gia, yêu cầu về chất lượng, thời hạn, các biện pháp hỗ trợ, theo dõi tiến bộ và biện pháp dự phòng trong các trường

hợp đột xuất;

- đ) Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch;
- g) Tổng hợp kết quả, đề xuất, kiến nghị;
- h) Gửi kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Trường hợp đối với các đề án quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 3 (do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đề xuất); quá trình thực hiện cần theo trình tự sau:

- a) Thu thập và xử lý sơ bộ các thông tin liên quan đến nhiệm vụ;
- b) Xác định các loại vấn đề, phạm vi và nội dung công việc mà Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh thấy cần thiết và có thể tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội;
- c) Gửi đề xuất nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đến cơ quan có liên quan.

Khi nhiệm vụ được cơ quan có liên quan chấp thuận, việc tổ chức thực hiện được tiến hành theo trình tự từ Điểm a đến Điểm h Khoản 1 Điều 7 Quy định này.

3. Trường hợp góp ý kiến dự thảo văn bản pháp quy (Luật, Nghị định, Quy chế...). Về nguyên tắc, trình tự thực hiện cũng tương tự như đối với các trường hợp nêu ở Khoản 1 Điều 7 Quy định này. Tuy nhiên, trong trường hợp văn bản dự thảo không có quá nhiều vấn đề và vấn đề không quá phức tạp, có thể áp dụng trình tự dưới đây:

a) Nghiên cứu sơ bộ nội dung các vấn đề, đối tượng điều chỉnh của các văn bản; tính toán thời gian tối thiểu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp thời gian quy định quá ít, cần làm việc với cơ quan đặt yêu cầu để xác định lại thời gian và các điều kiện cần thiết để thực hiện. Trong trường hợp không bảo đảm các yêu cầu trên thì có thể từ chối thực hiện;

- b) Xác định các đơn vị và cá nhân chuyên gia thích hợp để giao nhiệm vụ;
- c) Gửi dự thảo đến các chuyên gia kèm theo yêu cầu nghiên cứu và đánh giá, nhận xét bằng văn bản cũng như thời gian cần nộp;
- d) Tổ chức Hội thảo về các nội dung của dự thảo văn bản;
- đ) Tổng hợp các ý kiến lập thành báo cáo hoặc kiến nghị gửi đến cơ quan có liên quan, trong đó cần nêu rõ:

- Luận cứ của các ý kiến chính thức;
- Các vấn đề chưa đủ thông tin, điều kiện để đánh giá, nhận xét hoặc kết luận;
- Các vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu;
- Kết luận, kiến nghị.

4. Trường hợp yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội được cơ quan ngoài tổ chức Liên hiệp các Hội Khoa và Kỹ thuật tỉnh giao cho đích danh một cá nhân hoặc một nhóm chuyên gia của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

Trong trường hợp này, các cá nhân tự thực hiện nhiệm vụ được giao, tự chịu trách nhiệm về nội dung và kết quả hoạt động của mình; các ý kiến, kết luận, báo cáo cần ghi rõ tên của từng chuyên gia cụ thể, không nhân danh và không nhất thiết phản ánh ý kiến của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

5. Đối với các đề án do cá nhân, tổ chức đặt hàng (không thuộc diện quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 3)

Thực hiện trên cơ sở hợp đồng theo quy định của pháp luật.

6. Đối với các trường hợp khác

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có thể chủ động thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các vấn đề cần quan tâm theo quy định của Hiến pháp và pháp luật hiện hành. Trong trường hợp này lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh soạn thảo và phê duyệt nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội và tổ chức thực hiện theo trình tự từ Điểm b đến Điểm h Khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Hình thức và mức độ tư vấn phản biện và giám định xã hội

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội có thể được tiến hành bằng nhiều hình thức khác nhau với nhiều mức độ khác nhau từ đơn giản đến phức tạp, từ thấp đến cao. Tùy đối tượng, tùy hoàn cảnh cụ thể mà chọn hình thức và mức độ phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động của tư vấn phản biện và giám định xã hội. Sau đây là một số hình thức và mức độ cơ bản trong hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội:

1. Hình thức tư vấn, phản biện và giám định xã hội

a) Giới thiệu chuyên gia tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hoặc giám định, giám sát theo yêu cầu của (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành...);

b) Tổ chức hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia về các vấn đề cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội;

c) Tổ chức nghiên cứu các vấn đề phục vụ cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, dưới dạng đề tài tư vấn, phản biện và giám định xã hội hoặc đề án tư vấn, phản biện và giám định xã hội gồm nhiều đề tài;

d) Tổ chức diễn đàn khoa học và công nghệ hoạt động định kỳ, theo chuyên đề;

đ) Trực tiếp chủ trì hoặc tham gia vào các bước trong quá trình xây dựng

văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề án kinh tế - xã hội liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức.

2. Mức độ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

a) Cung cấp, chia sẻ thông tin để cơ quan, tổ chức yêu cầu tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia... ;

b) Cho ý kiến nhận xét, đánh giá, phản biện một văn bản, một vấn đề nào đó được yêu cầu;

c) Cho kết luận giám định xã hội một sự việc nào đó (ví dụ: nguyên nhân gây sự cố công trình, nguyên nhân hủy hoại môi trường, mất an toàn vệ sinh thực phẩm...);

d) Tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Đảng, chính quyền những cơ chế chính sách, sáng kiến kỹ thuật, giải pháp... đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Điều 9. Nội dung tổ chức thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối với trường hợp các tổ chức chủ động đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Hai bên phải ký hợp đồng bao gồm các nội dung:

- Tổng quan của đề án;
- Mục tiêu của đề án;
- Phạm vi của nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội;
- Các kết quả phải đạt được, các tiêu chí để đánh giá kết quả;
- Thời gian thực hiện.

Các thông tin sẽ được cung cấp và bảo mật (nếu có yêu cầu); các điều kiện (về quan hệ, chi phí, trang thiết bị...) do tổ chức yêu cầu đảm bảo.

2. Trường hợp Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ động đề xuất tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì phải xác định phạm vi và nội dung công việc xét thấy cần thiết phải tư vấn, phản biện và giám định xã hội; đồng thời có ý kiến đề xuất đến các tổ chức có liên quan khi được chấp thuận và đặt yêu cầu cụ thể, việc tổ chức thực hiện được tiến hành theo các nội dung tại Khoản 1 Điều 9 Quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tư liệu cần thiết, bảo đảm các điều kiện về thời gian, kinh phí và sử dụng cơ sở vật chất (trên cơ sở thỏa thuận trước) cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

2. Đối với đề án quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 3 Quy định này, tùy theo khả năng cụ thể, cơ quan chủ trì đề án hoặc cấp có thẩm quyền tạo điều kiện thuận

lợi để Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Tiếp nhận, nghiên cứu, tiếp thu các kiến nghị, đề xuất trong văn bản tư vấn, phản biện và giám định xã hội để hoàn thiện đề án; trả lời các ý kiến không tán thành.

Điều 11. Trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh khi thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch tư vấn, phản biện và giám định xã hội hàng năm; kiến nghị cấp có thẩm quyền trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản pháp quy về công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Tổ chức triển khai tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Phổ biến các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ phục vụ hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

4. Tổ chức hệ thống thông tin trong toàn hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu về các văn bản pháp quy, các chính sách, quy hoạch của tỉnh; cung cấp thông tin có trong cơ sở dữ liệu cho các Hội thành viên khi có yêu cầu.

5. Xây dựng cơ sở về các chuyên gia trong và ngoài Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh. Lựa chọn và giới thiệu các chuyên gia có đủ năng lực và trình độ cho từng đề án tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

6. Định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh để xác định, lựa chọn và đề xuất những đối tượng cần thiết phải được Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổ chức tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh xác định các đối tượng cần được tư vấn, phản biện và giám định xã hội hàng năm hoặc đột xuất trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu công việc của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các đối tượng được tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 13. Cơ chế tài chính cho việc thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Nguồn kinh phí để thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội quy định tại Điều 3 của Quy định này do ngân sách nhà nước bố trí hàng năm từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có trách nhiệm huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Việc xác định chi phí cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh được thực hiện theo Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29/01/2015 của Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, bảo đảm nguyên tắc:

- Phù hợp với chế độ chi tiêu và định mức kinh tế, kỹ thuật hiện hành;
- Tạo điều kiện cho hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập dự toán, quản lý, cấp phát, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước.

3. Hàng năm, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh lập kế hoạch nội dung và dự toán kinh phí tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các đề án theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 3 và Khoản 2 Điều 13 của Quy định này gửi Sở Tài chính tổng hợp trong dự toán chi ngân sách để thực hiện.

4. Kinh phí thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đối với các đề án do các cơ quan, tổ chức, cá nhân đặt hàng được thực hiện trên cơ sở hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thường trực Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tỉnh có trách nhiệm quán triệt và chấp hành tốt Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh để tổng hợp kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Xuân Vĩnh